

Số:65/2020/QĐST-HNGĐ

Diễn Châu, ngày 28 tháng 04 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: xóm 4, xã DH, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm 7, xã DH, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83,107, 110, 116,117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 04 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Hữu N và chị Bùi Thị H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 21/9/2017 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh Nguyễn Hữu N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 04/2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh Nguyễn Hữu N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Bùi Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh Nguyễn Hữu Nthỏa thuận chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Án phí của anh Nguyễn Hữu N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Hữu N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DC theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005041 ngày 05 tháng 03 năm 2020. Anh Nguyễn Hữu N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm thi hành trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện D C;
- Chi cục THA dân sự huyện D C;
- UBND xã DH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng